



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM
Số 4, Đường 30/4, Thành Phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

BÁO CÁO KIỂM SOÁT NĂM 2015

BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

BÁO CÁO CHO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Kỳ báo cáo: năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015

Thành phố Cao Lãnh, ngày 26 tháng 4 năm 2016

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ vào

- Các điều khoản về quyền hạn và nghĩa vụ của Ban Kiểm Soát được quy định trong Luật Doanh Nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Các điều khoản về quyền hạn và nghĩa vụ của Ban Kiểm Soát được quy định trong Điều Lệ hoạt động của Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm ("Công Ty") ngày 09/04/2012; và
- Quy Chế Tổ Chức và Hoạt Động của Ban Kiểm Soát Công Ty Cổ Phần Dược phẩm Imexpharm;

Chúng tôi, Ban Kiểm Soát Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm, đã thực hiện kiểm soát đối với hoạt động của Công Ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015. Nội dung cụ thể như sau:

CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2015

Hoạt động	Thời gian
Kiểm soát thực hiện Nghị Quyết Đại Hội Cổ Đông năm 2014	
Kiểm soát các báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31/12/2015	29/01/2016
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 1/2015	30/03/2015
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 2/2015	20/07/2015
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 3/2015	02/11/2015
Họp với Hội Đồng Quản Trị - Quý 4/2015	26/02/2016
Họp với Hội đồng quản trị chuẩn bị Đại Hội Cổ Đông năm 2015	26/02/2016
Thảo luận với kiểm toán nội bộ của Công Ty	29/01/2016

Thông qua các hoạt động kiểm soát chiến lược, kiểm soát hoạt động, và kiểm soát báo cáo tài chính, Ban Kiểm Soát trình báo cáo kiểm soát cho Đại Hội Đồng Cổ Đông với nội dung chi tiết như sau.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2014

Hội Đồng Quản Trị và Ban Tổng Giám Đốc Công ty đã thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2014, đồng thời tuân thủ các quy định pháp luật và điều lệ Công ty trong quá trình quản lý và điều hành.

Về việc phân phối lợi nhuận của năm tài chính 2014, cổ tức bằng tiền mặt 18%/mệnh giá cổ phần đã được chi trả cho các cổ đông vào ngày 5/6/2015, trích lập đầy đủ các quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính, và quỹ khen thưởng phúc lợi.

Về kết quả kinh doanh năm 2015, công ty đạt 93.6% kế hoạch tổng doanh thu và đạt 101% kế hoạch lợi nhuận trước thuế (lợi nhuận trước thuế trước khi trích quỹ phát triển khoa học công nghệ)

	Kế hoạch	Thực hiện	Hoàn thành
Tổng doanh thu (tỷ đồng)	1.050	983	93.6%
Lợi nhuận trước thuế và trước trích quỹ khoa học công nghệ (tỷ đồng)	130	131	101%

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán, Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát đã chọn Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015.

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chúng tôi đã thực hiện kiểm soát tình hình tài chính của Công Ty và xem xét báo cáo kiểm toán. Chúng tôi đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập về các số liệu tài sản ngày 31/12/2015. Chúng tôi đã xem xét các biến động về tài sản, nợ, và nguồn vốn trong kỳ với một số điểm lưu ý sau:

Đơn vị: nghìn đồng	Số kiểm toán	Tỷ trọng	Số kiểm toán	Tỷ trọng	Thay đổi
	31/12/2015	%	31/12/2014	%	%
TÀI SẢN NGẮN HẠN	744.701.467	68,2%	719.282.481	69,9%	+3,5%
Tiền và các khoản tương đương tiền	87.841.659	8,0%	178.550.050	17,3%	-50,8%
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	103.568.325	9,5%	3.283.181	0,3%	+3.054%
Các khoản phải thu ngắn hạn	302.541.397	27,7%	227.003.498	22,0%	+33,3%
Hàng tồn kho	245.718.867	22,5%	294.566.945	28,6%	-16,6%
Tài sản ngắn hạn khác	5.031.219	0,5%	15.878.807	1,5%	-68,3%
TÀI SẢN DÀI HẠN	348.013.281	31,8%	310.256.152	30,1%	+12,2%
Tài sản cố định	263.381.208	24,1%	246.036.410	23,9%	+7,1%
Tài sản cố định hữu hình	192.041.437	17,6%	172.621.789	16,8%	+11,2%
Tài sản cố định vô hình	71.339.771	6,5%	68.992.080	6,7%	+3,4%
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	15.229.089	1,4%	4.422.541	0,4%	+244,4%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	48.601.655	4,4%	46.228.155	4,5%	+5,1%
Tài sản dài hạn khác	20.725.085	1,9%	17.991.588	1,7%	+15,2%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.092.714.748	100,0%	1.029.538.633	100,0%	+6,1%
NỢ PHẢI TRẢ	185.883.740	17,0%	232.902.181	22,6%	-20,2%
Nợ ngắn hạn	156.439.040	14,3%	200.327.394	19,5%	-21,9%
Vay và nợ ngắn hạn	-	-	-	-	-
Phải trả người bán	56.005.703	5,1%	112.795.081	11,0%	-50,4%
Nợ dài hạn	29.444.701	2,7%	32.574.786	3,2%	-9,6%
Vay và nợ dài hạn	-	-	-	-	-
Quỹ phát triển KHCN	29.317.701	2,7%	27.497.787	2,7%	+6,6%
VỐN CHỦ SỞ HỮU	906.831.008	83,0%	796.636.452	77,4%	+13,8%
Vốn chủ sở hữu	906.831.008	83,0%	796.636.452	77,4%	+13,8%
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	289.426.460	26,5%	263.114.860	25,6%	+10,0%
Thặng dư vốn cổ phần	297.733.719	27,2%	238.957.834	23,2%	+24,6%

